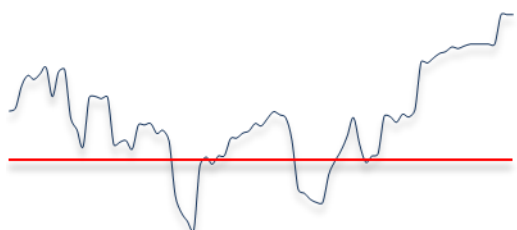
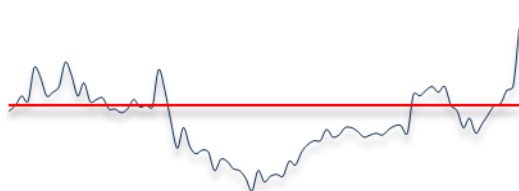


VNINDEX

 767,0
765,0
763,0
761,0
759,0


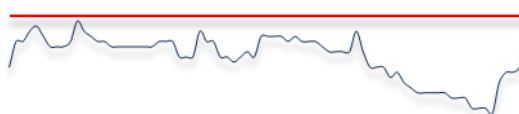
Giá trị đóng cửa	765,98
Biến động (%)	0,62%
KL(triệu CP)	158,6
Giá trị (tỷ đồng)	2.766,0
SLCP tăng giá	128
SLCP giảm giá	138
SLCP đứng giá	56

HNX-INDEX

 101,3
101,0
100,7
100,4


Giá trị đóng cửa	101,28
Biến động (%)	0,41%
KL(triệu CP)	35,1
Giá trị (tỷ đồng)	397,2
SLCP tăng giá	90
SLCP giảm giá	87
SLCP đứng giá	76

UPCOM-INDEX

 54,2
54,1
54,0
53,9


Giá trị đóng cửa	54,08
Biến động (%)	-0,09%
KL(triệu CP)	5,7
Giá trị (tỷ đồng)	125,3
SLCP tăng giá	62
SLCP giảm giá	68
SLCP đứng giá	44

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

SAB và nhóm ngân hàng hồi phục, VN-Index đóng cửa ở mức cao nhất trong ngày. Thanh khoản tiếp tục sụt giảm.

Kết thúc phiên, VN-Index tăng 4,72 điểm (0,62%) lên mức 765,98 điểm. Độ rộng thị trường nghiêng về số mã giảm điểm (138 mã giảm/128 mã tăng).

Chỉ trong 2 phiên đầu tuần, VN-Index đã đánh mất 7,7 điểm và lùi xuống sát mốc 760 điểm - mức thấp nhất trong vòng 1 tháng qua. Mặc dù áp lực bán vẫn ở mức cao và thanh khoản suy giảm nhưng tâm lý thị trường trong phiên hôm qua đã được cải thiện ít nhiều khi nhà đầu tư nước ngoài đẩy mạnh giao dịch và trở lại trạng thái mua ròng gần 100 tỷ đồng. Bước vào phiên giao dịch mới, sự hồi phục của nhiều cổ phiếu trụ cột cùng nhóm ngân hàng đã giúp VN-Index mở cửa trong sắc xanh nhẹ và nhanh chóng tiệm cận ngưỡng 765 điểm. Tuy nhiên, dòng tiền tham gia hạn chế trong khi nhóm ngân hàng dần suy yếu khiến thị trường không đủ động lực để vượt qua ngưỡng kháng cự trên. Chỉ số lui về giằng co quanh mốc tham chiếu cho đến nửa đầu phiên chiều và sau đó bứt phá mạnh lên mức cao nhất trong ngày tại 765,98 điểm nhờ sự hỗ trợ của SAB, VIC và NVL.

- Là tác nhân chính kéo thị trường giảm điểm mạnh trong phiên trước, SAB đã hồi phục khá tốt ngay từ đầu phiên hôm nay. Tuy có nhiều nhịp rung lắc trong phiên nhưng SAB vẫn đóng cửa ở mức cao nhất ngày, đóng góp 1,82 điểm vào mức tăng của chỉ số. Bên cạnh SAB, VIC cũng giao dịch tích cực trong suốt phiên và đóng cửa tăng 1,2% lên 43.300 đồng/cp.
- Đồng loạt lấy lại sắc xanh trong những phút giao dịch đầu tiên, nhóm cổ phiếu ngân hàng dần phân hóa từ giữa phiên sáng: BID, VCB, VPB, STB kết thúc phiên tăng nhẹ trong khi CTG và MBB giao dịch trong sắc đỏ phần lớn thời gian của phiên và chỉ kịp lấy lại mốc tham chiếu ít phút trước khi đóng cửa. EIB giảm điểm phiên thứ 2 liên tiếp xuống còn 11.800 đồng/cp với thanh khoản sụt giảm mạnh.
- Tại nhóm cổ phiếu vừa và nhỏ, HAI và HAR tiếp tục giảm sàn phiên thứ 2 liên tiếp với khối lượng khớp lệnh lớn, đạt lần lượt 9,8 triệu và 1,2 triệu đơn vị. TSC mặc dù trong phiên có thời điểm giảm sàn nhưng đã thu hẹp đà giảm về còn 5,22% khi đóng cửa. Chiều ngược lại, FLC tăng mạnh 4,5% lên 7.490 đồng/cp với thanh khoản lên đến 39 triệu cổ phiếu – đây là phiên tăng điểm thứ 4 của cổ phiếu này. QCG tăng trần phiên thứ 2 liên tiếp.

Thanh khoản tiếp tục giảm nhẹ so với phiên trước. Tổng khối lượng giao dịch đạt 158,6 triệu cổ phiếu, trị giá 2.766 tỷ đồng. Các cổ phiếu dẫn đầu thanh khoản bao gồm: FLC (39 triệu), HAI (9,8 triệu), HQC (6 triệu), TSC (5 triệu). Giao dịch thỏa thuận đóng góp 232 tỷ đồng, trong đó có các thỏa thuận của VNM (61,8 tỷ), NVL (54,9 tỷ).

Nhà đầu tư nước ngoài đã mua ròng nhẹ trở lại 65,3 tỷ đồng trên cả 2 sàn, trong đó 63,6 tỷ đồng được thực hiện trên sàn HOSE. Các mã được mua ròng nhiều nhất là HSG (+34,7 tỷ đồng), SBT (+20,1 tỷ đồng), VJC (+18 tỷ đồng), VNM (+12,6 tỷ đồng). Ngược lại, SJD là mã bị bán ròng mạnh nhất trên 11,5 tỷ đồng. Trên sàn HNX, khối ngoại mua ròng nhẹ 1,75 tỷ đồng. HUT và MAS là 2 mã được mua ròng nhiều nhất lần lượt là 5,8 tỷ đồng và 3 tỷ đồng. Trong khi họ bán ròng mạnh nhất PVS (-6,4 tỷ đồng).

HNX-Index hồi phục thành công và khép phiên tại mức điểm cao nhất ngày nhờ lực cầu tích cực tại nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn. Dù vậy, thị trường

giao dịch âm đậm khi thanh khoản sụt giảm ở mức thấp nhất bình quân 3 tháng. Cụ thể, chỉ số đóng cửa tăng 0,41 điểm (tương đương 0,41%) lên 101,28 điểm.

Mở phiên, HNX-Index giao dịch khá tích cực nhưng lực bán xuất hiện và lan rộng về cuối phiên sáng khiến chỉ số giảm sâu xuống mức thấp nhất ngày tại 100,41 điểm. Đà giảm thu hẹp vào phiên chiều và chỉ số giằng co quanh mốc tham chiếu khi áp lực bán trên sàn đã giảm bớt. ACB, VCG, VGC,... quay đầu tăng điểm trở lại góp phần vào đà phục hồi của HNX-Index. Trong khi đó VCS, NTP, PVI,... vẫn tiếp tục đà giảm kiềm hãm lực tăng của chỉ số. Lực cầu mạnh tại phiên ATC khiến chỉ số tăng mạnh và đóng cửa ở mức cao nhất ngày. Đáng chú ý, cổ phiếu OCH có giao dịch đột biến với thông tin OGC đăng ký bán ra 32 triệu cổ phiếu này. Tại thời điểm đóng cửa, thống kê cụ thể toàn thị trường ghi nhận 90 mã tăng, 87 mã giảm và 76 mã đứng giá.

Tổng khối lượng giao dịch đạt gần 35,14 triệu đơn vị, tương ứng với giá trị giao dịch hơn 397,17 tỷ đồng. SHB dẫn đầu thanh khoản với gần 3,4 triệu đơn vị. Các vị trí kế tiếp thuộc về: KLF, PVX, PVS, SHN, CEO,...

Đà giảm của UpCom-Index tiếp tục kéo dài khi nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn vẫn thiếu đồng thuận. VLC có giao dịch thỏa thuận hơn 29 tỷ đồng, đóng góp hơn 22% cho thanh khoản chung của sàn UpCom. Chỉ số đóng cửa giảm 0,05 điểm (tương đương 0,09%) xuống 54,08 điểm. Thanh khoản vẫn sụt giảm so với trung bình tuần.

Thị trường giao dịch âm đậm trước sự phân hóa của nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn. Trong đó, lực bán đến từ HVN, MCH, FOX,... đã kéo chỉ số chạm mức thấp nhất tại mốc 53,92 điểm. Sắc xanh từ ACV và QNS đã hỗ trợ chỉ số không giảm quá sâu vào cuối phiên. Giao dịch đáng chú ý, ART tiếp tục phiên tăng trần thứ tư liên tiếp, dẫn đầu thanh khoản toàn sàn với khối lượng khớp lệnh là 0,82 triệu đơn vị và đóng cửa tăng 14,9%.

Tổng khối lượng giao dịch đạt hơn 5,67 triệu đơn vị, tương ứng với giá trị giao dịch gần 125,3 tỷ đồng. Trong đó giao dịch thỏa thuận đạt 52,3 tỷ đồng, thỏa thuận nhiều nhất đến từ VLC (đạt 29,3 tỷ đồng). Toàn sàn có 62 mã tăng giá, 44 mã đứng giá và 68 mã giảm giá.

Nguyễn Đức Anh

Chuyên viên phân tích kỹ thuật
 Email: anhnd@fpts.com.vn
 ĐT: (84.4) 3773 7070 / ext: 5911

NHẬN ĐỊNH VN-INDEX THEO PTKT



- **Xu hướng:** Có khả năng hồi phục kỹ thuật về EMA 20. Xu hướng giảm điểm trong ngắn hạn vẫn được duy trì .
- **Mức kháng cự:** 770; 780
- **Mức hỗ trợ:** 750; 760

Nhận định:

Với mức tăng 0.62% của phiên ngày hôm nay, xác suất khả năng “breakdown” xảy ra đã giảm đáng kể. Mặc dù áp lực bán vẫn xuất hiện trong phiên sáng khiến VN-Index có lúc lùi sâu về 759 điểm nhưng cung cầu nhanh chóng cân bằng giúp chỉ số hồi phục trở lại. Có thể thấy rằng mốc điểm 760 có sức mạnh hỗ trợ khá lớn do tại đây xuất hiện sự hội tụ của 3 yếu tố kỹ thuật quan trọng: đường trendline tăng điểm, đường EMA 60 ngày và ngưỡng hỗ trợ được tạo vào các phiên 24-25/07/2017.

Trên đồ thị EOD, đà hồi phục duy trì đến cuối phiên giúp VN-Index đóng cửa ở mức cao nhất trong ngày kèm khối lượng giao dịch tăng nhẹ là dấu hiệu xu hướng tích cực có được trong phiên hôm nay. Với diễn biến này, VN-Index có thể sẽ đi theo kịch bản hồi phục kỹ thuật quay lại khu vực 770 điểm.

Dữ liệu lịch sử cho thấy kể từ đầu năm 2016 đến nay, chỉ số sàn HOSE có phản ứng rất tốt đối với đường EMA 60 ngày. Mỗi khi chỉ số điều chỉnh về ngưỡng hỗ trợ động nêu trên, tín hiệu mua có thể được xác định bằng một giao cắt giữa Stochastic và đường tín hiệu tại vùng quá bán. Dựa trên kết quả Backtest, khả năng hồi phục kỹ thuật về đường EMA 20 ngày của VN-Index cũng cho kết quả rất khả quan sau khi các điều kiện nêu trên được thỏa mãn.

Như vậy, đà hồi phục của VN-Index được kỳ vọng sẽ kéo dài giúp chỉ số tiệm cận đường EMA 20 ngày trong các phiên cuối tuần.

Khuyến nghị:

Nhờ lực đỡ của SAB mà chỉ số VN-Index đã có phiên hồi phục tích cực trong ngày hôm nay. Theo diễn biến đồ thị của cổ phiếu này, SAB có thể sẽ tiếp tục tăng về cận trên của kênh xu hướng trong các phiên tiếp theo. Do đó, khả năng lực đỡ nêu trên sẽ được duy trì và giúp chỉ số sàn HOSE tiếp tục chuỗi hồi phục kỹ thuật. Tuy nhiên, về tổng thể, chỉ số VN-Index vẫn đang trong đà giảm điểm nên chúng tôi vẫn tiếp tục bảo lưu khuyến nghị nâng cao tỷ trọng tiền mặt trong giai đoạn này. Trong trường hợp kịch bản hồi phục xảy ra, nhà đầu tư có thể cân nhắc bán cổ phiếu với giá tốt hơn khi VN-Index tiến gần về EMA 20 ngày.

TIN TỨC NỔI BẬT:

Giá năng lượng tại thị trường thế giới ngày 23/8/2017: Sau phiên phục hồi hôm qua, giá dầu thế giới quay đầu giảm nhẹ trở lại trong sáng ngày 23/8/2017 (giờ Việt Nam) do lo ngại tình trạng dư cung khi sản xuất tại Lybia tăng, trong khi dự trữ xăng tại Mỹ vẫn tăng dù đang mùa cao điểm. Hiện, giá dầu WTI giao tháng 10/2017 đã giảm nhẹ về 47,74 USD/thùng; trong khi dầu Brent giao tháng 10/2017 cũng giảm xuống 51,75 USD/thùng. *(Chi tiết xem tại [đây](#))*

Giá cao su kỳ hạn tại Tokyo ngày 23/8 giảm: Giá cao su kỳ hạn TOCOM, hợp đồng benchmark ngày 23/8 giảm, chịu áp lực bởi giá cao su kỳ hạn tại Thượng Hải qua đêm giảm và giá kim loại công nghiệp suy yếu. Tại Sở giao dịch hàng hóa Tokyo, giá cao su giao kỳ hạn tháng 1 giảm 1,4 yên, hoặc 0,7%, xuống còn 215,1 yên (tương đương 1,96 USD)/kg, sau khi chạm mức thấp phiên trước đó. Giá cao su giao kỳ hạn tháng 1 tại Sở giao dịch kỳ hạn Thượng Hải giảm 190 NDT, xuống còn 16.395 NDT (tương đương 2.462 USD)/tấn trong phiên giao dịch đêm. *(Chi tiết xem tại [đây](#))*

7 tháng đầu năm kim ngạch xuất khẩu cao su của Việt Nam tăng 58,4%: Theo số lượng thống kê của Tổng cục Hải quan cho biết trong 7 tháng đầu năm, lượng cao su xuất khẩu đạt 634.995 tấn trị giá 1,1 tỷ USD, tăng 12,2% về lượng và 58,4% về giá trị. Chỉ tính riêng trong tháng 7, Việt Nam xuất khẩu 151.138 tấn cao su trị giá 225,5 triệu USD, tăng 23,5% về lượng và tăng 19,8% về giá trị. Trong đó, xuất khẩu sang thị trường Trung Quốc đạt 394.614 chiếm hơn 60% tổng lượng cao su xuất khẩu của cả nước. *(Chi tiết xem tại [đây](#))*

TIN DOANH NGHIỆP:**CTCP Tập đoàn Masan (MSN, HSX)** *(Chi tiết xem tại [đây](#))*

Thông báo ngày đăng kí cuối cùng để thực hiện lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản và Nghị quyết HĐQT thông qua việc phát hành trái phiếu

- Ngày giao dịch không hưởng quyền: 10/09/2017
- Ngày đăng kí cuối cùng: 11/09/2017
- Nội dung lấy ý kiến: thông qua việc phát hành trái phiếu kèm chứng quyền và các vấn đề khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng Cổ đông

CTCP Xây dựng Coteccons (CTD, HSX) *(Chi tiết xem tại [đây](#))*

Nghị quyết HĐQT thông qua việc tăng vốn tại Công ty TNHH Covestcons từ 26 tỷ đồng lên 1.872 tỷ đồng từ ngày 22/08/2017.

Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VPB, HSX) *(Chi tiết xem tại [đây](#))*

Tóm tắt tình hình hoạt động kinh doanh 7 tháng năm 2017

Lợi nhuận trước thuế trong 7 tháng đầu năm 2017 của VPBank đạt 4.166 tỷ đồng. Dư nợ cho vay khách hàng tăng trưởng 13,9% và nếu tính cả phần trái phiếu doanh nghiệp, trái phiếu VAMC thì tín dụng tăng trưởng 13,3% so với đầu năm. Huy động vốn từ thị trường 1 là dân cư và tổ chức cũng tăng ấn tượng ở mức 12,7%. Tổng vốn chủ sở hữu tăng hơn 3.000 tỷ đồng, tương đương 17,9% so với đầu năm và đạt 20.250 tỷ đồng.

Các chỉ số kinh doanh tính tới hết tháng 7 đều khả quan, trong đó thu nhập lãi thuần tăng 41,4% so với cùng kì, đạt hơn 11.400 tỷ, lãi thuần hoạt động dịch vụ tăng 90% đạt hơn 765 tỷ và hoạt động khác đạt gần 857 tỷ đồng lãi thuần, tăng 34,4% so với cùng kỳ năm 2016

Lợi nhuận trước thuế của riêng ngân hàng VPBank trong 7 tháng đầu năm nay đạt 2.340 tỷ đồng, tăng hơn 1.200 tỷ đồng, tương đương 107% so với cùng kì

CTCP Đầu tư và phát triển Sacom (SAM, HSX) *(Chi tiết xem tại [đây](#))*

Nghị quyết HĐQT về việc thông qua phương án chào bán cổ phần CTCP Địa ốc Sacom (SLD) nhằm đại chúng hóa SLD và tạo điều kiện để SLD đáp ứng đủ điều kiện niêm yết cổ phiếu trên Sở giao dịch Chứng khoán TP.Hồ Chí Minh

- Số lượng cổ phần chào bán: 10.000.000 cổ phần
- Tỷ lệ sở hữu cổ phần SLD dự kiến của SAM Holding sau khi hoàn thành đợt chào bán: 60%
- Giá bán dự kiến: 11.500 đồng/cổ phần
- Phương thức chào bán: chào bán cổ phần riêng lẻ
- Thời gian thực hiện: trong tháng 8 và tháng 9 năm 2017

CTCP Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Thương Tín (STB, HSX) *(Chi tiết xem tại [đây](#))*

Thông báo về việc niêm yết và giao dịch cổ phiếu thay đổi niêm yết

- Số lượng chứng khoán niêm yết bổ sung: 400.000.000 cổ phiếu
- Lý do thay đổi niêm yết: đây là số cổ phiếu phát hành để hoán đổi theo phương án sáp nhập
- Tổng số lượng chứng khoán sau khi thay đổi niêm yết: 1.885.215.716 cổ phiếu
- Ngày thay đổi niêm yết có hiệu lực: 16/08/2017
- Ngày chính thức giao dịch: 25/09/2017

CTCP Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam (CTS, HSX)

(Chi tiết xem tại [đây](#))

- Thông báo thay đổi số lượng cổ phiếu có quyền biểu quyết đang lưu hành
- Số lượng cổ phiếu có quyền biểu quyết đang lưu hành trước khi thay đổi: 90.387.024 cổ phiếu
 - Số lượng cổ phiếu có quyền biểu quyết đang lưu hành sau khi thay đổi: 97.616.203 cổ phiếu
 - Thay đổi: 7.229.179 cổ phiếu
 - Lý do thay đổi: phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2016

CTCP Tư vấn Thương mại Dịch vụ Hoàng Quân (HQC, HSX) (Chi tiết xem tại [đây](#))

Thông báo Lễ khởi công và động thổ đồng loạt 7 dự án sau:

- HQC Bình Trưng Đông: tổng vốn đầu tư 345 tỷ đồng. Dự kiến hoàn thành vào quý IV/2018
- HQC An Phú Tây: tổng vốn đầu tư 173 tỷ đồng. Dự kiến hoàn thành vào quý III/2018
- Khu đô thị mới HQC Trà Vinh: tổng vốn đầu tư 690 tỷ đồng. Dự kiến hoàn thành vào quý IV/2018
- Khu biệt thự nghỉ dưỡng Lagi: tổng vốn đầu tư 52 tỷ đồng. Dự kiến hoàn thành vào quý III/2018
- Khu nhà xưởng cho thuê HQC Factory Hàm Kiệm I: tổng vốn đầu tư 160 tỷ đồng. Dự kiến hoàn thành vào quý I/2018
- Khu biệt thự ven hồ Bình Minh: tổng vốn đầu tư 80 tỷ đồng.
- Khu đô thị Đại học Đồng bằng Sông Cửu Long - Giai đoạn 2: tổng vốn đầu tư 482 tỷ đồng. Dự kiến hoàn thành trong quý III/2018

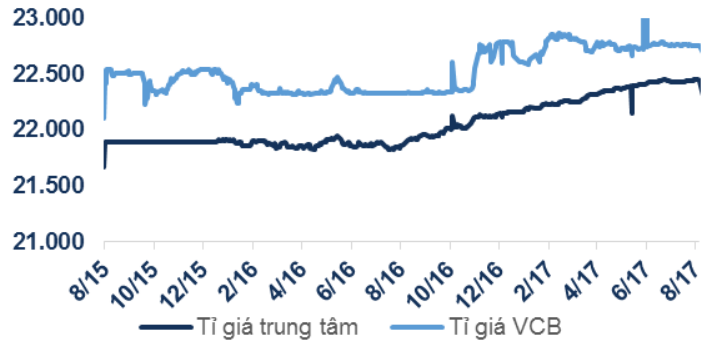
CTCP Bamboo Capital (BCG, HSX) (Chi tiết xem tại [đây](#))

Bà Nguyễn Thị Thùy Linh – người có liên quan đến cổ đông nội bộ Nguyễn Hồ Nam đăng kí bán 2.700.000 cổ phiếu theo phương thức giao dịch thỏa thuận. Thời gian thực hiện dự kiến từ ngày 29/08/2017 đến ngày 27/09/2017

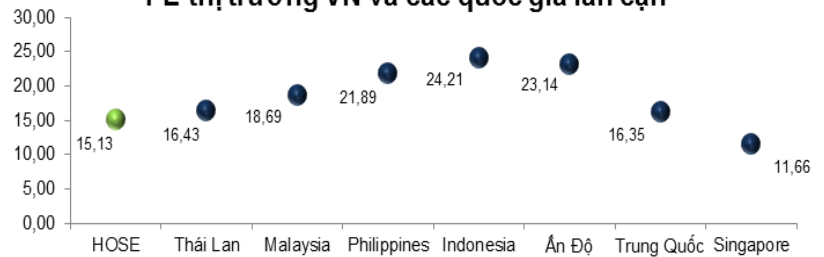
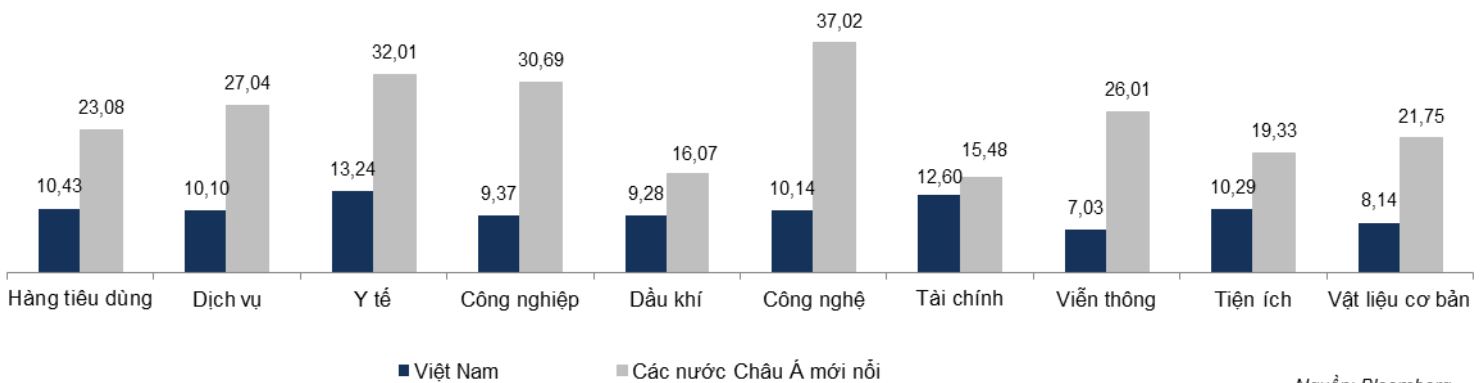
THỊ TRƯỜNG NGOẠI TỆ
Biến động một số loại tiền tệ

Cặp ngoại tệ	Tỷ giá		
	23/08/2017	Δ	YTD
USD/VND	22.760	0,00	-0,13%
EUR/VND	26.873	-84,60	11,82%
JPY/VND	208,18	-0,50	6,35%
CNY/VND	3.466	1,00	4,24%

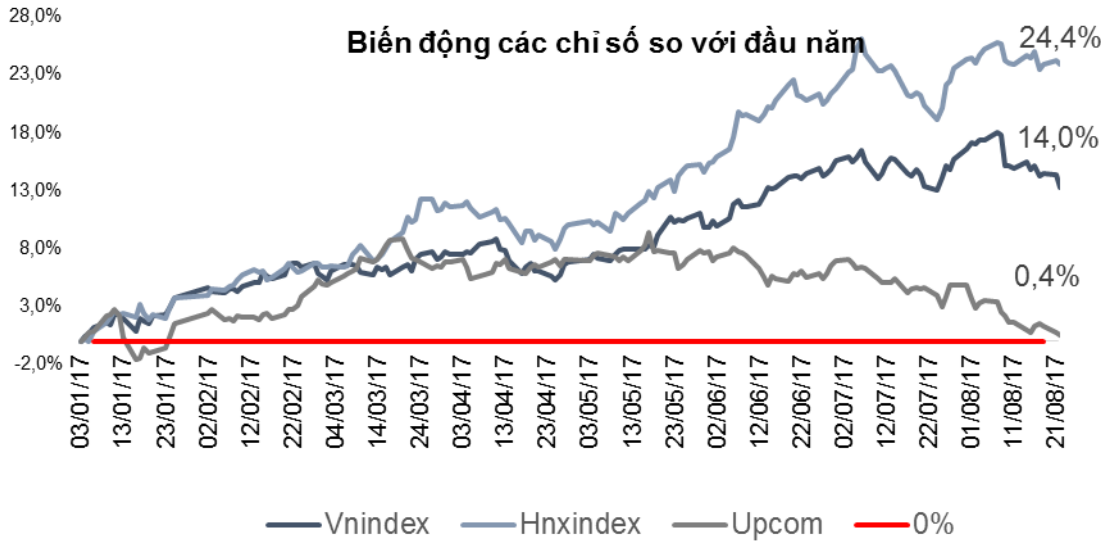
Nguồn: Vietcombank

Biến động Tỷ giá USD/VND

THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

Chỉ số	Giá trị	Biến động Δ	Biến động %
DJIAX	21.900	29,2	0,13%
NASDAQ	5.873	-4,4	-0,07%
S&P 500	2.453	2,8	0,12%
FTSE 100	7.381	-1,1	-0,02%
CAC 40	5.131	-1,2	-0,02%
SHANGHAI	3.288	-2,5	-0,08%
NIKKEI	19.384	-9,3	-0,05%

PE thị trường VN và các quốc gia lân cận

CHỈ SỐ PE THEO NGÀNH CỦA VIỆT NAM VÀ CÁC NƯỚC MỚI NỔI


Nguồn: Bloomberg

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM


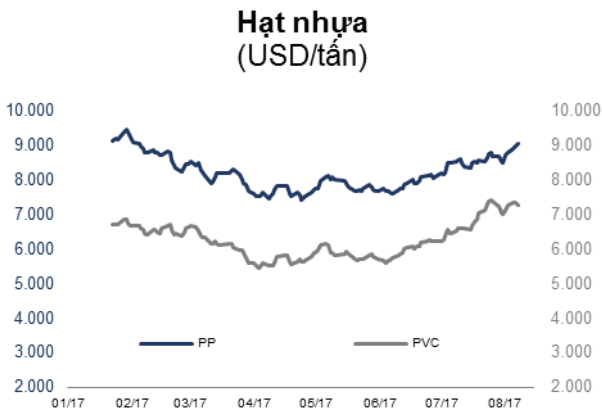
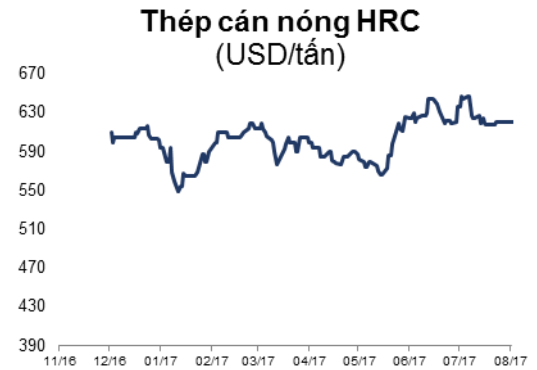
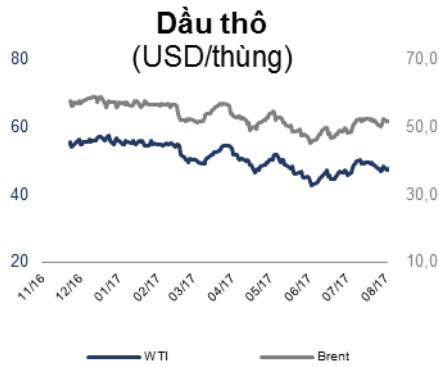
	Sàn HOSE					Sàn HNX					Sàn UPCOM				
	Tỷ trọng	Số lượng CP	Thay đổi	% cp tăng	% cp giảm	Tỷ trọng	Số lượng CP	Thay đổi	% cp tăng	% cp giảm	Tỷ trọng	Số lượng CP	Thay đổi	% cp tăng	% cp giảm
Tài chính	26,3%	37	1,3%	35,1%	40,5%	40,3%	19	0,7%	31,6%	21,1%	0,0%	1	0,0%	0,0%	0,0%
Hàng tiêu dùng thiết yếu	11,1%	37	1,3%	48,6%	37,8%	7,4%	26	0,5%	34,6%	19,2%	0,0%	1	0,0%	0,0%	0,0%
Dịch vụ điện - nước	11,5%	95	0,3%	34,7%	42,1%	0,4%	4	1,9%	25,0%	25,0%	0,0%	1	0,0%	0,0%	0,0%
Công nghiệp	8,2%	21	0,4%	33,3%	28,6%	22,5%	138	0,3%	26,8%	25,4%	0,0%	3	0,7%	33,3%	0,0%
Nguyên vật liệu	3,7%	38	-0,5%	39,5%	42,1%	4,3%	28	2,3%	28,6%	17,9%	0,2%	4	1,8%	25,0%	0,0%
Hàng tiêu dùng không thiết yếu	1,5%	9	0,0%	22,2%	33,3%	13,1%	65	-0,4%	24,6%	24,6%	0,0%	4	1,6%	25,0%	0,0%
CNTT	5,1%	10	-0,1%	20,0%	20,0%	0,5%	12	0,1%	16,7%	33,3%	-	-	-	-	-
Năng lượng	24,8%	26	0,4%	57,7%	30,8%	1,7%	9	-0,9%	0,0%	44,4%	0,2%	21	-0,3%	0,0%	14,3%
Chăm sóc sức khỏe	1,5%	7	0,1%	28,6%	57,1%	6,3%	29	-0,2%	13,8%	24,1%	-	-	-	-	-
Không phân loại	0,01%	1	-6,74%	0,0%	100,0%	4,21%	49	-0,19%	30,6%	32,7%	-	-	-	-	-
Toàn thị trường	100,0%	339	0,6%	37,5%	40,4%	100,0%	351	0,4%	25,4%	25,1%	100,0%	386	0,5%	16,3%	16,3%

Nguồn: Bloomberg

Cổ phiếu biến động giá lớn trong 1 tuần

Mã cp	HOSE			Mã Cp	HNX			Mã Cp	UPCOM		
	KLGD	Giá	% thay đổi		KLGD	Giá	% thay đổi		KLGD	Giá	% thay đổi
Cổ phiếu tăng giá											
SII	50	23.500	13,8%	FDT	100	46.500	60,3%	GER	-	6.300	70,3%
KAC	10	18.000	13,6%	CCM	1.100	46.400	43,7%	VCT	2.000	1.000	66,7%
SC5	10	29.800	11,6%	LO5	2.100	3.200	23,1%	VCX	-	3.500	45,8%
STT	-	10.700	11,1%	PIV	150.100	42.500	19,7%	V15	-	600	20,0%
COM	70	56.000	8,3%	PCG	-	7.500	17,2%	SDJ	700	12.900	18,3%
Cổ phiếu giảm giá											
HAR	1.182.570	11.300	-26,4%	HLC	3.900	7.600	-37,2%	YBC	100	13.700	-27,5%
TSC	5.054.870	4.360	-22,1%	ARM	400	24.000	-17,2%	VHH	-	2.000	-25,9%
CIG	11.370	2.700	-17,9%	SGD	400	12.500	-15,5%	MTH	-	11.800	-25,3%
QBS	981.560	9.300	-17,3%	CVN	104.800	5.100	-13,6%	AVF	-	400	-20,0%
SKG	291.060	35.100	-14,1%	SDG	200	18.500	-13,6%	PSG	-	400	-20,0%

Nguồn: Bloomberg

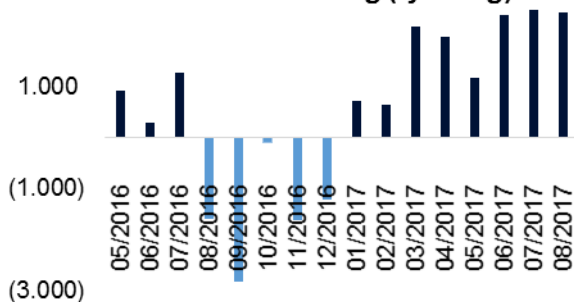
THỊ TRƯỜNG HÀNG HÓA QUỐC TẾ


(Nguồn: Bloomberg)

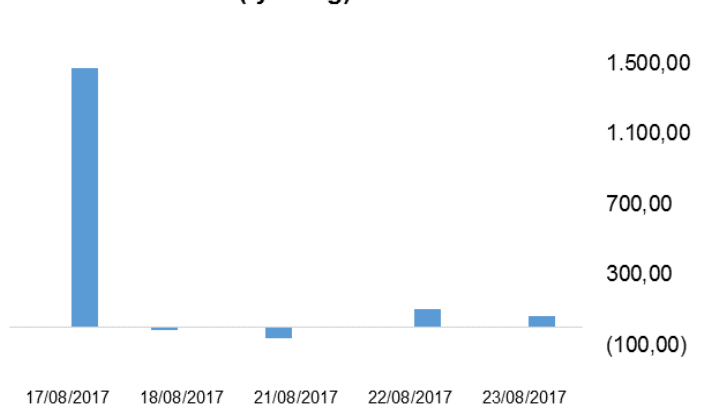
GIAO DỊCH KHỎI NGOẠI

Sàn	Khối lượng (triệu cp)			Tỷ lệ GTGD ròng/ Thị trường	Giá trị (tỷ VND)			Tỷ lệ GTGD ròng/ Thị trường
	Mua	Bán	Mua - Bán		Mua	Bán	Mua - Bán	
HOSE	8,24	10,40	-2,17	-1,37%	345,84	282,25	63,59	2,30%
HNX	0,98	0,81	0,17	0,48%	15,78	14,03	1,75	0,44%
Tổng	9,22	11,21	-2,00	-1,03%	361,62	296,28	65,34	2,07%

Giá trị giao dịch ròng của NĐTNN theo tháng (tỷ đồng)



Giá trị giao dịch ròng của NĐTNN theo ngày (tỷ đồng)



HOSE

Top mua ròng

Mã CK	Tổng khối lượng (CP)			Giá trị Mua ròng (1000 VND)	Tỉ trọng của NĐTNN /Toàn TT		
	Mua	Bán	Mua Ròng		Tổng KLGD toàn thị trường	Tỉ trọng mua NĐTNN	Tỉ trọng bán NĐTNN
HSG	1.324.880	115.970	1.208.910	34.728.090	2.415.590	55%	5%
SBT	699.800	3.900	695.900	20.105.170	1.650.840	42%	0%
BHS	405.650	-	405.650	8.693.155	1.871.700	22%	0%
CTS	189.360	-	189.360	2.151.595	312.490	61%	0%
DPM	866.200	700.460	165.740	3.831.424	1.196.530	72%	59%
NVL	163.270	1.100	162.170	10.041.479	2.703.320	6%	0%
VJC	156.600	10.560	146.040	18.068.798	419.780	37%	3%
BID	202.150	100.500	101.650	1.939.485	1.180.060	17%	9%
DXG	92.310	2.010	90.300	1.700.894	2.247.910	4%	0%
HNG	86.020	-	86.020	795.639	399.420	22%	0%
VNM	765.310	680.160	85.150	12.623.111	819.240	93%	83%
ROS	74.120	-	74.120	7.043.352	2.332.030	3%	0%
BCI	49.000	-	49.000	1.440.300	65.530	75%	0%
VCI	125.360	77.630	47.730	2.859.213	128.770	97%	60%
BMP	94.510	50.410	44.100	3.496.879	225.590	42%	22%
PC1	41.190	-	41.190	1.475.379	45.820	90%	0%
E1VFN30	38.000	-	38.000	463.225	0	0%	0%
SFG	34.100	-	34.100	477.400	166.700	21%	0%
STB	30.600	30	30.570	359.967	582.450	5%	0%

Top bán ròng

Mã CK	Tổng khối lượng (CP)			Giá trị Bán ròng (1000 VND)	Tỉ trọng của NDTNN /Toàn TT		
	Mua	Bán	Mua Ròng		Tổng KLGD toàn thị trường	Tỉ trọng mua NDTNN	Tỉ trọng bán NDTNN
TSC	150.000	2.200.100	2.050.100	-9.002.592	5.054.870	3%	44%
KBC	24.500	570.000	545.500	-7.934.081	1.324.090	2%	43%
HHS	1.060	509.920	508.860	-2.226.127	1.906.460	0%	27%
SJD	50	500.100	500.050	-11.501.178	525.880	0%	95%
FMC	50	367.000	366.950	-6.628.170	387.790	0%	95%
ITA	19.990	246.190	226.200	-901.182	2.034.690	1%	12%
DIG	-	200.000	200.000	-3.105.428	706.540	0%	28%
HT1	-	153.000	153.000	-2.631.934	400.720	0%	38%
SCR	-	150.130	150.130	-1.599.885	1.916.160	0%	8%
CTG	473.350	607.150	133.800	-2.446.492	2.155.080	22%	28%
SKG	4.740	132.280	127.540	-4.530.877	291.060	2%	45%
VOS	72.500	200.000	127.500	-235.740	547.820	13%	37%
KMR	-	120.000	120.000	-510.380	220.260	0%	55%
VTO	-	110.000	110.000	-781.001	123.470	0%	89%
HPG	27.240	131.590	104.350	-3.470.861	2.082.950	1%	6%
NLG	120	101.640	101.520	-2.910.682	711.360	0%	14%
HBC	5.110	88.330	83.220	-4.465.075	540.060	1%	16%
NT2	4.010	81.400	77.390	-2.085.403	96.660	4%	84%
MSN	6.820	81.780	74.960	-3.394.789	297.730	2%	28%

HNX
Top mua ròng

Mã CK	Tổng khối lượng (CP)			Giá trị Mua ròng (1000 VND)	Tỉ trọng của NDTNN /Toàn TT		
	Mua	Bán	Mua Ròng		Tổng KLGD toàn thị trường	Tỉ trọng mua NDTNN	Tỉ trọng bán NDTNN
HUT	499.100	-	499.100	5.778.600	757.562	66%	0%
SHB	59.000	1.100	57.900	445.830	3.384.997	2%	0%
SDT	55.300	-	55.300	514.190	283.900	20%	0%
MAS	34.500	-	34.500	3.097.950	49.225	70%	0%
KVC	24.900	-	24.900	84.360	709.200	4%	0%
SHS	20.500	-	20.500	297.250	839.430	2%	0%
VIX	20.000	-	20.000	146.000	579.387	4%	0%
IDV	19.300	-	19.300	1.126.300	45.900	42%	0%
IVS	16.400	2.800	13.600	148.240	251.400	7%	1%

Top bán ròng

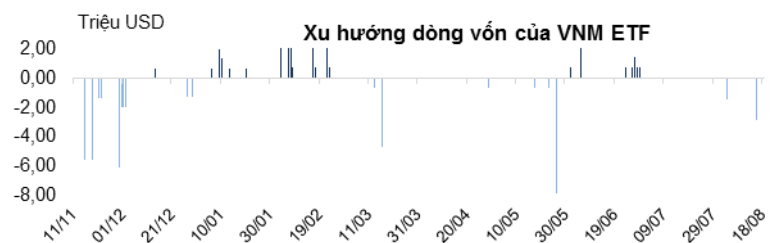
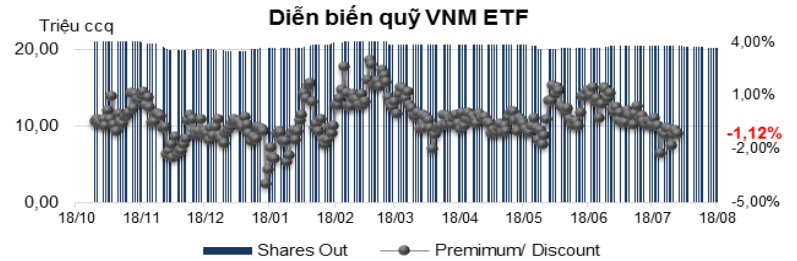
Mã CK	Tổng khối lượng (CP)			Giá trị Mua ròng (1000 VND)	Tỉ trọng của NDTNN /Toàn TT		
	Mua	Bán	Mua Ròng		Tổng KLGD toàn thị trường	Tỉ trọng mua NDTNN	Tỉ trọng bán NDTNN
PVS	6.500	400.000	393.500	-6376600,00	1.385.042	1%	29%
VGC	70.800	219.300	148.500	-2776400,00	242.800	29%	90%
TEG	-	85.000	85.000	-578000,00	224.600	0%	38%
NTP	-	19.200	19.200	-1267200,00	26.600	0%	72%
VTJ	-	10.000	10.000	-91300,00	35.900	0%	28%
GMX	-	5.600	5.600	-138200,00	5.600	0%	100%
EBS	-	5.000	5.000	-48500,00	5.000	0%	100%
NDX	300	5.000	4.700	-48760,00	5.700	5%	88%
DNP	2.000	5.000	3.000	-73500,00	20.806	10%	24%

GIAO DỊCH CÁC QUỸ ETFs

• Market Vectors Vietnam ETF

Mã CP	Danh sách năm giữ		Chênh lệch	Tỷ trọng
	Số lượng 22/08/2017	Số lượng 23/08/2017		
VIC VN	13,084,702.00	13,084,702.00	0	8.65%
VNM VN	3,483,610.00	3,483,610.00	0	7.99%
NVL VN	6,734,790.00	6,734,790.00	0	6.36%
VIC VN	13,084,702.00	13,084,702.00	0	8.65%
MSN VN	8,469,020.00	8,469,020.00	0	5.88%
ROS VN	3,890,338.00	3,890,338.00	0	5.68%
HPG VN	9,991,638.00	9,991,638.00	0	5.13%
SSI VN	11,830,141.00	11,830,141.00	0	4.38%
BVH VN	4,108,456.00	4,108,456.00	0	3.41%
STB VN	18,809,822.00	18,809,822.00	0	3.40%
VCG VN	9,940,397.00	9,940,397.00	0	3.04%
SBT VN	5,836,725.00	5,836,725.00	0	2.61%
HAG VN	18,176,404.00	18,176,404.00	0	2.39%
KDC VN	3,612,290.00	3,612,290.00	0	2.30%
DFM VN	6,229,080.00	6,229,080.00	0	2.24%
NT2 VN	4,108,229.00	4,108,229.00	0	1.71%
HSG VN	3,650,027.00	3,650,027.00	0	1.61%
FLC VN	13,307,882.00	13,307,882.00	0	1.47%
GMD VN	9.00	9.00	0	0.00%

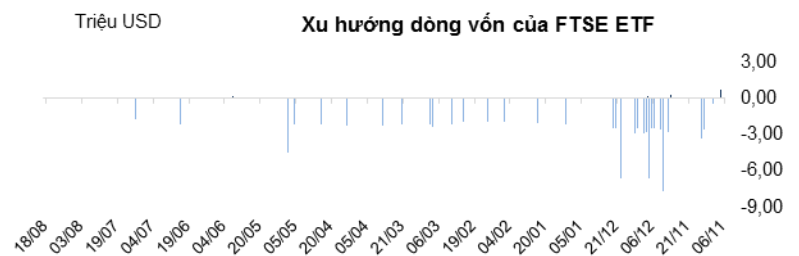
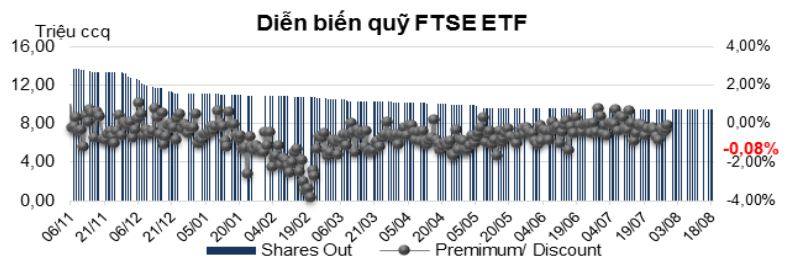
Nguồn: Bloomberg



• FTSE Vietnam Index

Mã CP	Danh sách năm giữ		Chênh lệch	Tỷ trọng
	Số lượng 22/08/2017	Số lượng 23/08/2017		
VIC VN	18,709,025	18,708,557	-469	15,62%
VNM VN	5,033,708	5,033,582	-126	14,58%
HPG VN	19,788,959	19,788,463	-496	12,84%
VIC VN	18,709,025	18,708,557	-469	15,62%
NVL VN	5,334,400	5,334,266	-134	6,37%
VCB VN	7,556,651	7,556,462	-189	5,44%
ROS VN	2,896,064	2,895,991	-73	5,35%
SSI VN	9,395,982	9,395,747	-235	4,40%
STB VN	14,404,345	14,403,984	-361	3,29%
CII VN	3,712,954	3,712,861	-93	2,54%
HSG VN	4,069,877	4,069,775	-102	2,27%
SBT VN	3,302,622	3,302,539	-83	1,87%
GTN VN	5,191,033	5,190,903	-130	1,65%
KBC VN	5,631,153	5,631,012	-141	1,61%
HBC VN	1,409,104	1,409,069	-35	1,48%
BHS VN	3,409,737	3,409,651	-85	1,42%
DXG VN	3,714,329	3,714,236	-93	1,36%

Nguồn: Bloomberg



DIỄN GIẢI KHUYẾN NGHỊ

Mức khuyến nghị trên dựa vào việc xác định mức chênh lệch giữa giá trị mục tiêu so với giá trị thị trường hiện tại của mỗi cổ phiếu nhằm cung cấp thông tin hữu ích cho nhà đầu tư trong thời gian đầu tư 12 tháng kể từ ngày đưa ra khuyến nghị.

Mức kỳ vọng 18% được xác định dựa trên mức lãi suất trái phiếu Chính phủ 12 tháng cộng với phần bù rủi ro thị trường cổ phiếu tại Việt Nam.

Khuyến nghị	Diễn giải
Kỳ vọng 12 tháng	
Mua	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường trên 18%
Thêm	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 7% đến 18%
Theo dõi	Nếu giá mục tiêu so với giá thị trường từ -7% đến 7%
Giảm	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường từ -7% đến -18%
Bán	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường trên -18%

Tuyên bố miễn trách nhiệm

Các thông tin và nhận định trong báo cáo này được cung cấp bởi FPT S dựa vào các nguồn thông tin mà FPT S coi là đáng tin cậy, có sẵn và mang tính hợp pháp. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo tính chính xác hay đầy đủ của các thông tin này.

Nhà đầu tư sử dụng báo cáo này cần lưu ý rằng các nhận định trong báo cáo này mang tính chất chủ quan của chuyên viên phân tích FPT S. Nhà đầu tư sử dụng báo cáo này tự chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

FPT S có thể dựa vào các thông tin trong báo cáo này và các thông tin khác để ra quyết định đầu tư của mình mà không bị phụ thuộc vào bất kì ràng buộc nào về mặt pháp lý đối với các thông tin đưa ra.

Báo cáo này không được phép sao chép, tái tạo, phát hành và phân phối với bất kỳ mục đích nào nếu không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT. Xin vui lòng ghi rõ nguồn trích dẫn nếu sử dụng các thông tin trong báo cáo này. Các thông tin có liên quan đến chứng khoán khác hoặc các thông tin chi tiết liên quan đến cổ phiếu này có thể được xem tại hoặc sẽ được cung cấp khi có yêu cầu chính thức.

Bản quyền © 2010 Công ty chứng khoán FPT

**Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT
Trụ sở chính**

Số 52 Lạc Long Quân, Phường Bưởi, Q. Tây Hồ, Hà Nội, Việt Nam

ĐT: (84.24) 37737070 / 6271 7171

Fax: (84.24) 37739058

**Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT
Chi nhánh Tp.Hồ Chí Minh**

Tầng 3, tòa nhà Bến Thành Times Square, 136 – 138 Lê Thị Hồng Gấm, Q.1, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam

ĐT: (84.28) 62908686

Fax: (84.28) 62910607

**Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT
Chi nhánh Tp.Đà Nẵng**

100 Quang Trung, P.Thạch Thang, Quận Hải Châu TP. Đà Nẵng, Việt Nam

ĐT: (84.236) 3553666

Fax: (84.236) 3553888